TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2018/QĐST- DS	*Châu Thành, ngày 01 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2018/TLST- DS ngày 18 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Đặng Phước N, sinh năm 1956

Địa chỉ: ấp An H, xã An K, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Văn Bé T, sinh năm 1951

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lê Thị Th, sinh năm 1953

Cùng địa chỉ: tổ 4, ấp An H, xã An K, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Bé T và bà Lê Thị Th liên đới trả cho ông Đặng Phước N số tiền 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông N nếu ông T và bà Th chưa thi hành số tiền trên thì phải chịu lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự Tơng ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn Bé T và bà Lê Thị Th liên đới nộp 675.000đ án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Ông Đặng Phước N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 675.000đ theo biên lai thu số 03224 ngày 18/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Thiêm